TAND HUYỆN ĐỊNH HÓA **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2019/QĐST -HNGĐ	*Định Hoá, ngày 17 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Ma Đình V, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Xóm Ch, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Hoàng Thị Hậu, sinh năm: 1982.

Nơi ĐKHKTT: Xóm Ch, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở hiện nay: Xóm NT, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212; 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Ma Đình V, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Xóm Ch, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1982.

Nơi ĐKHKTT: Xóm Ch, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở hiện nay: Xóm NT, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Ma Đình V và chị Hoàng Thị H nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Ma Đình V và chị Hoàng Thị H có hai con chung là Ma Thị Thùy D, sinh ngày 26/11/1999 và Ma Hoàng Ng, sinh ngày 15/9/2013. Anh Ma Đình V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là

Ma Hoàng Ng, sinh ngày 15/9/2013, cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc có sự thay đổi khác. Con chung Ma Thị Thùy D, sinh ngày 26/11/1999 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Hoàng Thị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- *Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Hoàng Thị H có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con là Ma Hoàng Ng, sinh ngày 15/9/2013 với mức 500.000^{đ} (năm trăm nghìn đồng)/01 tháng (trên một tháng). Kể từ tháng 5/2019 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Việc cấp dưỡng nuôi con được thi hành ngay mặc dù có thể bị khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi xuất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- *Về tài sản chung:* Anh Ma Đình V và chị Hoàng Thị H tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:*

Anh Ma Đình V tự nguyện chịu 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 ^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^{đ} theo biên lai thu số 0008609 ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các đương sự (2 bản);
- UBND xã TD;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Giang